TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 07/2024/QĐST-DS	*Thủ Dầu Một, ngày 25 tháng 04 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Minh Nga.

Thư ký phiên họp: Ông Bùi Phương Huỳnh – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên họp: Bà Đặng Thị Thanh Trúc – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2024/TLST-VDS ngày 05 tháng 3 năm 2024 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 07/2024/QĐST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Bùi Văn K, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Thuỳ T, sinh năm 1972; cùng địa chỉ cư trú: Số XX, Tổ 47, Khu phố 5, phường Phú L, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Phi Y, sinh năm 1994; địa chỉ cư trú: Số XX, Tổ 47, Khu phố 5, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ghi ngày 30/01/2024, ông Bùi Văn K và bà Nguyễn Thị Thuỳ T trình bày:

Ông Bùi Văn K và bà Nguyễn Thị Thuỳ T là cha mẹ ruột của bà Bùi Phi Y. Từ lúc sinh ra bà Bùi Phi Y đã bị bệnh tâm thần không ổn định, không minh mẫn, gia đình đã điều trị nhiều nơi nhưng không có kết quả. Mọi sinh hoạt từ lúc nhỏ của bà Y đều do cha mẹ hỗ trợ, giúp đỡ. Do bị bệnh từ nhỏ nên bà Y không có chồng con.

Nhận thấy, bà Bùi Phi Y đã mất khả năng nhận thức, không làm chủ được hành vi của mình, không thể tự mình thực hiện bất cứ hoạt động nào mà hoàn toàn phụ thuộc vào người thân và gia đình.

Do đó, ông Bùi Văn K và bà Nguyễn Thị Thuỳ T yêu cầu Tòa án giải quyết: Tuyên bố bà Bùi Phi Y, sinh năm 1994; địa chỉ cư trú: Số XX, Tổ 47, Khu phố 5, phường Phú L, thành phố T, tỉnh Bình Dương là người mất năng lực hành vi dân sự.

Mục đích yêu cầu: Để thực hiện các giao dịch dân sự liên quan đến bà Bùi Phi Y được thuận lợi, đảm bảo quyền lợi của bà Y.

- Phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã thực hiện việc thụ lý và giải quyết đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Quá trình giải quyết và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định tại các Điều 369, 377 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

+ Ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 231/KL-VPYTW ngày 10/4/2024 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, kết luận bà Bùi Phi Y bị bệnh chậm phát triển tâm thần khác (F78-ICD.10), mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Căn cứ Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015, thì yêu cầu của ông Bùi Văn K và bà Nguyễn Thị Thuỳ T là có căn cứ, vì vậy đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Bùi Văn K và bà Nguyễn Thị Thuỳ T về việc tuyên bố bà Bùi Phi Y mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Ông Bùi Văn K và bà Nguyễn Thị Thuỳ T yêu cầu tuyên bố bà Bùi Phi Y mất năng lực hành vi dân sự, đây là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Bà Bùi Phi Y có địa chỉ cư trú tại khu phố 5, phường Phú L, thành phố T, tỉnh Bình Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố Tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về việc tham gia phiên họp của những người tham gia tố tụng:

Tại phiên họp người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Bùi Văn K và bà Nguyễn Thị Thuỳ T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt người yêu cầu giải quyết việc dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu giải quyết việc dân sự của người yêu cầu:

Qua xem xét tài liệu, chứng cứ do ông Bùi Văn K và bà Nguyễn Thị Thuỳ T cung cấp thể hiện bà Bùi Phi Y chậm phát triển tâm thần mức độ nặng (F72-ICD10). Do đó, ông Bùi Văn K và bà Nguyễn Thị Thuỳ T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Bùi Phi Y mất năng lực hành vi dân sự.

Quá trình giải quyết, ông Bùi Văn K có đơn yêu cầu Tòa án trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với bà Bùi Phi Y. Trên cơ sở đơn yêu cầu của ông Bùi Văn K, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định trưng cầu giám định số 05/2024/QĐ-TCGĐ ngày 13/03/2024 trưng cầu Viện pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa thực hiện việc giám định pháp y tâm thần đối với bà Bùi Phi Y. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 231/KL-VPYTW ngày 10/04/2024 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, kết luận bà Bùi Phi Y bị bệnh chậm phát triển tâm thần khác (F78-ICD.10), mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Vì vậy, việc ông Bùi Văn Kiệt và bà Nguyễn Thị Thuỳ T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Bùi Phi Y mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên Tòa án chấp nhận.

[3] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp về việc tuân theo pháp luật tố tụng và ý kiến giải quyết việc dân sự là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Tòa án.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Bùi Văn K và bà Nguyễn Thị Thuỳ T phải nộp theo quy định tại Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

-Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 370, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

-Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Bùi Văn K và bà Nguyễn Thị Thuỳ T.

Tuyên bố bà Bùi Phi Y, sinh năm 1994; địa chỉ cư trú: Số XX, Tổ 47, Khu phố 5, phường Phú L, thành phố T, tỉnh Bình Dương mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Bùi Văn K và bà Nguyễn Thị Thuỳ T phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23, số 0004247 ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Dầu Một;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Minh Nga